TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày 06/12/2018
"V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN KHÊ - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huê.

2. Bà Trần Thị Kia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê.

Ngày 06/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 56/2018/TLST-DS ngày 25/7/2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-DS ngày 31/10/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S; địa chỉ: Thôn AS, xã CA, huyện ĐP, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Hoàng Phước L; địa chỉ: Tổ D, phường NM, thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị S trình bày:* Vào ngày 04/4/2018, ông Hoàng Phước L có mượn của bà Nguyễn Thị S số tiền 15.800.000đ, không thỏa thuận lãi suất, thời gian vay là 01 tháng và có viết giấy mượn tiền do ông L ký xác nhận. Bà S đã nhiều lần yêu cầu ông L trả nợ, nhưng đến nay ông L vẫn không chịu trả nợ. Vì vậy, bà Nguyễn Thị S yêu cầu ông Hoàng Phước L phải trả số tiền còn nợ là 15.800.000đ *(Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)*. Ngoài ra, bà S không yêu cầu gì thêm.

* Bị đơn ông Hoàng Phước L mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, nên không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị S khởi kiện đối với ông Hoàng Phước L; địa chỉ: Tổ D, phường NM, thị xã AK, tỉnh Gia Lai, yêu cầu ông L phải trả số tiền đã vay mượn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã AK, tỉnh Gia Lai. Bị đơn ông Hoàng Phước L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Hoàng Phước L.

[2] Về nội dung: Theo yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S, cùng với việc cung cấp chứng cứ là "Giấy mượn tiền" đề ngày 04/4/2018, mượn số tiền 15.800.000đ, ký tên Hoàng Phước L. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định ông Hoàng Phước L có vay của bà Nguyễn Thị S số tiền 15.800.000đ *(Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)* theo như giấy mượn tiền là sự thật. Theo giấy mượn tiền các bên ghi thời hạn trả nợ là ngày 04/5/2018, không ghi lãi suất cụ thể, nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi. Đến thời hạn trả nợ, bà S đòi nợ nhiều lần nhưng ông L chưa trả, nên bà S khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hoàng Phước L phải trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền gốc còn nợ là 15.800.000đ *(Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)*, nguyên đơn không yêu cầu trả tiền lãi của số nợ trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, ông Hoàng Phước L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 15.800.000đ x 5% = 790.000đ *(Bảy trăm chín mươi nghìn đồng)*. Bà Nguyễn Thị S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 235 và các Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S.

- Buộc ông Hoàng Phước L phải trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền còn nợ là 15.800.000đ *(Mười lăm triệu tám trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc ông Hoàng Phước L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 790.000đ *(Bảy trăm chín mươi nghìn đồng)*. Bà Nguyễn Thị S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 395.000đ *(Ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0007041 ngày 25/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã AK, tỉnh Gia Lai.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/12/2018), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã AK;
- Chi cục THADS TX. AK;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông